

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2020/HSST
Ngày: 05/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Hồng Minh, ông Phạm Quang Đôn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Thắng; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuần - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Th**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 03 tháng 6 năm 1999 tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Văn Th (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T. Bị cáo chưa có vợ và con.

Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án; chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên từ ngày 02/01/2020 cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Trần Văn Chiều; sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn Văn Biên, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 02/01/2020, Trần Văn Th mượn xe mô tô biển kiểm soát 27B1-131.65 của Trần Văn Chiều, từ nhà một mình đi xuống khu vực cầu Pa

Nậm thuộc xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên mua của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ 10 viên Methamphetamine với giá 400.000đ tiền VNĐ. Mua được ma túy Th cầm gói ma túy ở tay trái và điều khiển xe mô tô đi về nhà nghỉ Hải An thuộc tổ 04, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên để sử dụng. Khi Th về đến cổng nhà nghỉ Hải An thì bị Công an thành phố Điện Biên Phủ phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngày 03/01/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, gửi một phần vật chứng thu giữ của bị cáo làm mẫu giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 76/GĐ-PC09 ngày 09/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- Mẫu viên nén màu hồng ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy: Loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

- Khối lượng vật chứng thu giữ ký hiệu M là 1,03 gam".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định trên của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Bản cáo trạng số: 21/CT-VKSTPĐBP ngày 19/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Trần Văn Th về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy vật chứng và bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Lời nói sau cùng của bị cáo đã thừa nhận toàn bộ sự việc và nhận thức được hành vi mua ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng do tuổi đời còn trẻ bố mất sớm, mẹ đi lấy chồng khác có lúc buồn chán nản, bị bạn bè rủ rê... không làm chủ được bản thân chưa nhận thức hết tác hại của ma túy nên đã có một vài lần sử dụng ma túy và chưa đến mức phải lệ thuộc vào chất ma túy, Viện kiểm sát truy tố và luận tội đối với bị cáo là đúng, không bị oan sai. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội trở về với gia đình và có điều kiện để chăm sóc ông bà nội đã già yếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng Xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Trần Văn Th trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản

niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong lấy mẫu giám định, xác định khối lượng; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định vào ngày 02/01/2020, bị cáo Trần Văn Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 10 viên Methamphetamine, có khối lượng 1,03 gam với mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS:

Khoản 1: “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) ... Methamphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Mặc dù biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật, để thỏa mãn nhu cầu bản thân nên bị cáo đã mua ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn cần phải xem xét áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có ông nội là Trần Văn Thúc là người trực tiếp nuôi bị cáo từ nhỏ (do bố bị cáo chết, mẹ đi lấy chồng khác) được Chủ tịch Hội đồng Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang Hạng ba, do vậy bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian suy nghĩ, cải tạo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo nhận thức và nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, khi cân nhắc áp dụng hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo bị mồ côi bố từ khi còn nhỏ, mẹ đi lấy chồng khác, bị cáo được ông bà nội đón về nuôi cho ăn học đến lớp 11 thì không có điều kiện ăn học tiếp và phải nghỉ học ở nhà phụ giúp công việc hàng ngày cùng với gia đình, ông bà nội

của bị cáo cũng đã già yếu, thường xuyên đau ốm. Bản thân bị cáo có tuổi đời còn trẻ (lúc phạm tội chưa đến 21 tuổi), trước khi phạm tội bị cáo đi làm thuê cho cơ sở in quảng cáo tại thành phố Điện Biên Phủ kiếm tiền để mang về cùng ông bà mua lương thực, thực phẩm phục vụ cho sinh hoạt hàng ngày của gia đình, bị cáo mới biết sử dụng ma túy chưa phải là đối tượng thường xuyên sử dụng và phải lệ thuộc vào chất ma túy, chưa có tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần cho bị cáo một cơ hội sớm được trở về đoàn tụ với gia đình và xã hội để bị cáo thấy được tính nhân văn, tính nhân đạo của Đảng và nhà nước đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đã gây ra và lấy đó làm bài học xương máu cho bản thân mà nghiêm túc tự giác cải tạo, tu dưỡng, rèn luyện, từ bỏ ngay việc sử dụng ma túy để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, các quyết định tố tụng của các cá nhân và cơ quan điều tra, truy tố của thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên:

Trong quá trình điều tra, truy tố các cá nhân và cơ quan điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn Chiều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cá nhân và cơ quan điều tra, truy tố của thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về vật chứng vụ án:

Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy 0,93 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định; 01 (một) mảnh nilon màu đen là vật chứng của vụ án.

Chấp nhận Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số: 07/QĐXLĐVTL ngày 27/02/2020; Quyết định xử lý vật chứng số: 09/QĐXLVC ngày 27/02/2020 của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ và 02 biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ với anh Trần Văn Chiều và ông Trần Văn Thúc.

[5] Các vấn đề khác:

- Bị cáo Th khai mua ma túy của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ, tại khu vực cầu Pa Mậm thuộc xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên nên cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với người đàn ông này.

- Bị cáo mượn chiếc xe mô tô của anh Trần Văn Chiều, nhưng anh Chiều không biết bị cáo lấy xe đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả chiếc xe mô tô đó cho anh Chiều vào ngày 28/02/2020. Anh Chiều đã nhận lại chiếc xe và không có ý kiến gì. Hội đồng xét xử xét thấy việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

- Đối với 01 (một) chiếc ví giả da màu đen, 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 và số tiền 3.140.000đ (ba triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) do Công an thành phố Điện Biên Phủ tạm giữ của bị cáo, quá trình điều tra xét thấy không liên quan đến việc phạm tội, ngày 04/3/2020 cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Trần Văn Thúc là người được bị cáo ủy quyền nhận hộ. Xét thấy việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người đang sống phụ thuộc ông bà nội; không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Trần Văn Th phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn Th** phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Văn Th 12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 02 tháng 01 năm 2020.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,93 gam Methamphetamine; 01 mảnh nilon màu đen.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/3/2020 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn Th phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05/5/2020). Anh Trần Văn Chiêu có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05/5/2020)/.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- PHSNVCA tỉnh;
- Viện kiểm sát NDTPĐBP;
- Công an TPĐBP;
- Công an trại tạm giam;
- Chi cục Thi hành án DSTPĐBP;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Bị cáo;
- Trần Văn Chiêu;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phan Văn Khanh